

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2022/HS-PT
Ngày 08-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch

Ông Lê Quân Vương

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 178/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Trần Quang V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2022/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quang V sinh năm 1969 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: tổ 1, ấp T, xã TT, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Hoàng Thị Lê T; có vợ là Hoàng Thị Túy P và có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra, có 01 đại diện hợp pháp bị hại, 01 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 05 tháng 3 năm 2021, Trần Quang V sau khi uống rượu tại nhà ông Giang Minh T, tại ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước,

V điều khiển xe ô tô biển số 93A-129.75 chở ông Nguyễn Thanh H về nhà theo đường ĐT 749B hướng từ Ủy ban nhân dân xã MT về hướng Ủy ban nhân dân xã MH. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã MT, huyện D, tỉnh Bình Dương, do V điều khiển xe ô tô biển số 93A-129.75 đi không đúng phần đường quy định (lấn trái) đụng vào xe mô tô biển số 61C1-779.33 do ông Lê Văn B điều khiển chở theo ông Nguyễn Văn H theo hướng ngược lại. Hậu quả: Ông Lê Văn B tử vong tại hiện trường, ông Nguyễn Văn H bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C; ông Nguyễn Thanh H không bị thương tích.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường đã bị xê dịch một phần do cấp cứu người bị hại và phương tiện lưu thông trên đường. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường nhựa, thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn của lái xe không bị che khuất. Chiều rộng mặt đường là 6m00, có vạch sơn kẻ đường, nét đứt, phân hai chiều đường, mỗi chiều đường rộng 3m00. Lấy trụ điện số 178 trong lề trái hướng Ủy ban nhân dân xã MT đi hướng Ủy ban nhân dân xã MH làm điểm mốc chuẩn. Lấy mép đường bên phải hướng Ủy ban nhân dân xã MT đi hướng Ủy ban nhân dân xã MH làm lề chuẩn. Nạn nhân Lê Văn B, số thứ tự 5, chết tại hiện trường nằm trong lề trái hướng hướng Ủy ban nhân dân xã MT đi hướng Ủy ban nhân dân xã MH, tư thế nghiêng qua trái, hai chân co, đầu quay ra mép đường, đỉnh đầu cách lề chuẩn là 9m50, gót chân trái cách lề chuẩn là 10m50. Xe mô tô biển số 61C1-779.33, số thứ tự 4, ngã lật qua phải nằm trong lề trái, đầu xe quay về hướng mép đường trái, hơi chệch về hướng Ủy ban nhân dân xã MH. Hình chiếu vuông góc của đầu trục trước và đầu trục sau bên phải với mặt đường vào lề chuẩn là 7m50 và 8m60. Từ trục trước xe mô tô biển số 61C1-779.33 đến đỉnh đầu nạn nhân là 4m20. Từ trục sau xe mô tô biển số 61C1-779.33 đến gót chân trái nạn nhân là 3m60. Xe ô tô biển số 93A-129.75, số thứ tự 7, dừng lại trong lề trái, đầu xe quay vào trong, hơi chệch về hướng Ủy ban nhân dân xã MH. Hình chiếu vuông góc của đầu trục trước và đầu trục sau bên phải với mặt đường vào lề chuẩn là 12m00 và 9m30. Hình chiếu vuông góc của đầu trục sau bên trái với mặt đường vào lề chuẩn là 10m10. Từ trục trước bên trái xe ô tô biển số 93A-129.75 đến gót chân trái nạn nhân là 13m90. Từ trục sau bên trái xe ô tô biển số 93A-129.75 đến đỉnh đầu nạn nhân là 12m00. Trên mặt đường có một vết nhót dạng phun, số thứ tự 1, kích thước dài 1m10, rộng 0m60, tâm vết nhót cách lề chuẩn là 5m80, cách trục sau xe mô tô biển số 61C1-779.33 là 3m50. Trên mặt đường có hai vết cày, vết cày thứ nhất, số thứ tự 2, kích thước dài 0m20, rộng 0m01, đầu vết cày cách lề chuẩn là 4m70, cuối vết cày cách lề chuẩn là 4m85. Vết cày thứ hai, số thứ tự 3, kéo dài đến đầu đồ gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 61C1-779.33, kích thước dài 0m80, rộng 0m05, đầu vết cày cách lề chuẩn là 7m50, cách đầu vết cày thứ nhất 2m90. Trên mặt đường có một vùng mảnh mủ vỡ, số thứ tự 6, kích thước dài 1m30, rộng 1m20, tâm vùng cách lề chuẩn là 5m60, cách trục sau bên trái xe ô tô biển số 93A-129.75 là 11m70, cách đỉnh đầu nạn nhân là 4m10. Từ trụ điện số 178, số thứ tự 8, đến trục trước và trục sau xe mô tô biển số 61C1-779.33 lần lượt là 37m50 và 37m00.

Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên xe mô tô biển số 61C1-779.33: Gãy rời toàn bộ cụm đèn trước. Tay côn bên trái có vết trầy xước, rách ộp cao su kích thước 0m25 x 0m02. Mặt ngoài vỏ bánh trước bên phải có hai vết trầy xước, vết thứ nhất màu đen, kích thước 0m15 x 0m03; vết thứ hai màu đen vàng kích thước 0m16 x 0m04. Tại tâm mâm bánh xe trước bên trái có vết cong gập màu bạc, kích thước 0m02 x 0m01, chiều hướng từ trong ra ngoài, cách mặt đất 0m27. Đầu trục trước bên trái có vết cong gập chiều từ trước ra sau, cách mặt đất 0m27. Yếm chắn gió bên trái có vết trầy xước, nứt với kích thước 0m15 x 0m05. Sườn kết nước bên trái có vết gãy rách màu đen, kích thước 0m10 x 0m10, chiều từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 0m50. Bộ chế hòa khí có vùng bể vỡ, kích thước 0m20 x 0m 15, điểm thấp nhất cách mặt đất 0m40. Nắp ộp lọc máy bên trái có vết trầy xước màu bạc, kích thước 0m09 x 0m005, cách mặt đất 0m25. Đầu cần số bị cong gập, chiều từ trước ra sau, cách mặt đất 0m25. Ốp sườn trái bị bể vỡ, gãy rời hoàn toàn. Chàng ba bị cong, chiều hướng từ phải sang trái. Đầu tay cầm bên phải có vết trầy xước, kích thước 0m02 x 0m02. Giá gắn đồ gác chân sau bên phải bị gãy rời, kích thước 0m04 x 0m02. Đầu gác chân sau bên phải có vết trầy xước, bụi đất bám dính, kích thước 0m03 x 0m02. Ống xả có vết trầy xước, kích thước 0m15 x 0m05. Sườn ba ga sau bên phải có vết gãy, trầy xước, bụi đất bám dính, kích thước 0m20 x 0m05. Dè chắn bùn bánh sau có dấu vết gãy kích thước 0m17. Đèn xi nhan phải phía sau có vết mài mòn, nứt vỡ, kích thước 0m09 x 0m01. Đèn xi nhan phải ở chế độ mở. Hệ thống lái hư hỏng hoàn toàn. Hệ thống đèn báo hiệu sau hoạt động bình thường.

Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên xe ô tô biển số 93A-129.75: Kính chắn gió phía trước có vùng bể, nứt, kích thước 0m40 x 0m30, điểm thấp nhất cách mặt đất 1m10. Nắp capo trước bên trái có vùng trầy xước màu xanh, kích thước 0m40 x 0m 15, vết cong móp kích thước 0m80 x 0m40, chiều hướng từ trước ra sau. Cụm đèn chiếu sáng trước bên trái gãy rời hoàn toàn. Đầu cản trước bên trái có vùng bể, vỡ, kích thước 0m20 x 0m10, có vùng trầy xước màu đen, bong tróc sơn, kích thước 0m60 x 0m40. Đầu cản trước bên phải bị bung khớp, có vùng trầy xước, kích thước 0m60 x 0m50. Khung sườn đầu xe bên trái có vết cong, gập, kích thước 0m20 x 0m10, điểm cao nhất cách mặt đất 0m80. Ốp chắn bánh xe trước bên trái bị cong gập chiều hướng từ trước ra sau, có vùng trầy xước màu xanh, kích thước 0m70 x 0m40, cách mặt đất 0m70. Đuôi ộp chắn bánh xe trước bên trái có vết trầy xước màu đen, móp méo có chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 0m40 x 0m10, điểm thấp nhất cách mặt đất 0m20. Gãy khớp quay gương chiếu hậu trái cách mặt đất 1m10. Gương chiếu hậu trái có vết bể vỡ kích thước 0m30 x 0m15, cách mặt đất 0m90. Mặt ngoài vỏ bánh xe trước bên trái có vết rách kích thước 0m20 x 0m10 và 0m05 x 0m05. Mép vành bánh xe trước bên trái có vết trầy xước, cong, móp màu đen, chiều hướng từ ngoài vào trong, kích thước 0m10 x 0m02. Mặt ngoài cửa xe trước bên trái có vết trầy xước, móp, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước 0m30 x 0m20, cách mặt đất 1m10. Mặt ngoài cửa trước bên phải có vùng trầy xước, kích thước 1m10 x 0m60.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 236/GĐPY ngày 08/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: nguyên nhân chết của Lê Văn Blà do đa chấn thương.

Kết luận giám định pháp ý về thương tích số 77/2022/GĐPY ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyễn Văn Hchấn thương gây xương cánh chậu, gãy trật khớp cùng chậu trái, toác khớp mu đã phẫu thuật kết hợp xương khớp mu, hiện tại đã tháo vít kết hợp. Chấn thương bụng kín đập bàng quang – niệu đạo, áp xe nhiễm trùng khoang Retzius, nhiễm trùng vùng hạ vị, đã điều trị phẫu thuật mở bàng quang ra da, vết mổ giữa bụng dưới rốn 15 x 2 cm, sẹo lành. Chấn thương tràn dịch màng phổi 2 bên lượng ít, chấn thương đùi 2 bên đã lành. Vết mổ hông lưng phải 14 x 3cm, 05 vết mổ bụng dưới bên trái 1,5 x 0,2 cm; 2,5 x 0,3 cm; 1 x 0,3 cm; 2 x 0,3 cm; 2 x 0,5 cm; 05 vết mổ vùng bụng dưới bên phải 1,4 x 0,3 cm; 1,5 x 1 cm; 2 x 0,6 cm; 2,5 x 0,7 cm; 2 x 0,6 cm, sẹo lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 55% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành ngày 28/8/2019.

Kết luận giám định số 94/2021GĐCH-PC09 ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

“1. Vị trí va chạm giữa xe ô tô con biển số 93A-129.75 và xe mô tô hai bánh biển số 61C1-779.33 là:

- Dấu vết rách lốp, hằn xước vành bánh trước bên trái xe ô tô con biển số 93A-129.75 có chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với trượt xước, bám dính chất màu đen mặt dưới phuộc, cong đầu trục bánh trước, vỡ khuyết lóc máy, kết nước bên trái xe mô tô hai bánh biển số biển số 61C1-779.33 có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước ốp nhựa bên trái đầu xe ô tô con biển số 93A-129.75 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết vỡ khuyết ốp nhựa thân xe bên trái xe mô tô hai bánh biển số 61C1-779.33.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô con biển số 93A-129.75 và xe mô tô hai bánh biển số 61C1-779.33 là: góc trái trước đầu xe và bánh trước xe ô tô con va chạm với phần bên trái xe mô tô (như mục 1 phần V) làm xe mô tô đổ ngã qua phải va chạm với mặt đường, xe ô tô va chạm với vật tày, cứng ở hiện trường tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện.”

Phiếu trả kết quả xét nghiệm ngày 05/3/2021 của Trung tâm y tế huyện D xác định: Định lượng Ethanol (cồn) của Trần Quang V là 194mg/dL.

Kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện D kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn đen đỏ, biển số 61C1-779.33 bị thiệt hại 32.350.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2022/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Quang V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang V 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Quang V phải bồi thường thiệt hại tài sản cho đại diện hợp pháp bà Nguyễn Thị L số tiền 3.350.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Quang V phải bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại ông Nguyễn Văn H số tiền 104.103.437 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, bị cáo Trần Quang V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xem xét chuyển hình phạt sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Sau khi uống rượu xong bị cáo Trần Quang V điều khiển xe ô tô biển số 93A-129.75 đi không đúng phần đường quy định (lấn trái) đụng vào xe mô tô biển số 61C1-779.33 do ông Lê Văn B điều khiển chở theo ông Nguyễn Văn H theo hướng ngược lại. Hậu quả: Ông Lê Văn B tử vong tại hiện trường, ông Nguyễn Văn H bị thương. Do đó, Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp. Tuy bị cáo cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng mức hình phạt 03 năm tù là không nặng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình và làm bồi thường cho bị hại đối với số tiền còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: khoảng 13 giờ 10 phút ngày 05 tháng 3 năm 2021, Trần Quang V sau khi uống rượu tại nhà ông Giang Minh T, tại ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, V điều khiển xe ô tô biển số 93A-129.75 chở ông Nguyễn Thanh H về nhà theo đường ĐT 749B hướng từ Ủy ban nhân dân xã MT về hướng Ủy ban nhân dân xã MH, huyện D. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc ấp C, xã MT, huyện D, tỉnh Bình Dương, do bị cáo V điều khiển xe ô tô biển số 93A-129.75 đi không đúng phần đường quy định (lấn trái) đụng vào xe mô tô biển số 61C1-779.33 do ông Lê Văn B điều khiển chở theo ông Nguyễn Văn H theo hướng ngược lại. Hậu quả: Ông Lê Văn B tử vong tại hiện trường, ông Nguyễn Văn H bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C. Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thì định lượng Ethanol (cồn) của Trần Quang V là 194mg/dL theo Phiếu xét nghiệm ngày 05/3/2021 của Trung tâm y tế huyện D. Hành vi của bị cáo Trần Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Bị cáo Trần Quang V kháng cáo với nội dung xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn B là bà Nguyễn Thị L và bị hại ông Nguyễn Văn H; giấy nhận tiền ngày 06/9/2022 bị cáo V đã bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 3.500.000 đồng cho bà Nguyễn Thị L theo bản án hình sự sơ thẩm đã quyết định (đã nộp tiền bồi thường tài sản xong), đồng thời bị cáo V ngày 07/9/2022 đã bồi thường tiếp cho bị hại Nguyễn Văn H thêm số tiền 10.000.000 đồng (còn lại bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H là 94.103.437 đồng). Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang trực tiếp nuôi dưỡng vợ bị bệnh (theo kết quả xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Đà Lạt: hẹp van 2 lá, hở van 3 lá) và con nhỏ. Quá trình sinh sống, bị cáo có thời gian làm công tác bảo vệ dân phố tại chính quyền nơi cư trú, bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại với số tiền 220.000.000 đồng chi phí mai táng cho phía gia đình bị hại Lê Văn B, số tiền 255.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, xét thấy bị cáo đã uống rượu lái điều khiển xe ô tô lấn trái gây tai nạn làm 01 người chết, 01 người bị thương, hư hỏng 01 xe mô tô, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vì vậy

kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là chưa xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Quang V. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương về hình phạt và phần trách nhiệm dân sự:

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Trần Quang V 02 (hai) năm 03 (ba) ba tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Quang V không phải bồi thường thiệt hại tài sản cho đại diện hợp pháp bà Nguyễn Thị L số tiền 3.350.000 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Trần Quang V còn phải bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại ông Nguyễn Văn H số tiền 94.103.437 đồng (chín mươi bốn triệu một trăm lẻ ba nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng).

4. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trần Quang V không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện D, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Bạch Đằng, huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức

